



# NĂM 2007: KINH TẾ THẾ GIỚI TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG CAO

KIM NGỌC \*

*Mặc dù giá dầu trên thế giới tăng cao kỷ lục gần 100 USD/thùng cùng những bất ổn trên thị trường tài chính toàn cầu, năm 2007 là năm thứ năm liên tiếp, kinh tế thế giới tiếp tục đạt mức tăng trưởng cao.*

## Tăng trưởng kinh tế tại các khu vực

Tăng trưởng kinh tế của châu Á đạt 8,3% năm 2007. Các nền kinh tế Đông Á tăng trưởng 8,5% nhờ đẩy mạnh xuất khẩu. Trong đó, kinh tế Trung Quốc đạt tốc độ tăng trưởng 11,5%, cao hơn 1,0% so với năm 2006. Thương mại Trung Quốc với các nước khác trong khu vực đang gia tăng, trong đó thương mại Trung Quốc - ASEAN đạt 190 tỉ USD, vượt kế hoạch 2 năm. Ông J. Cô-lan, Phó Giám đốc nghiên cứu của IMF cho rằng Trung Quốc là quốc gia chính "chèo lái" nền kinh tế thế giới.

Các nền kinh tế mới công nghiệp hóa châu Á (NIEs) gồm: Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Kông và Xin-ga-po đạt mức tăng trưởng GDP khoảng 4,9%. Kinh tế các nước Đông - Nam Á tăng trưởng 6,3%, trong đó, Phi-líp-pin: 6,6%, In-đô-nê-xi-a: 6,2%, Thái Lan: 4,5%; Cam-pu-chia, Lào và Việt Nam tăng trưởng vững chắc trên 7%.

Cùng với tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của châu Á cũng tăng tốc. Các nhà lãnh đạo ASEAN đã

quyết định điều chỉnh thời hạn thành lập Cộng đồng kinh tế ASEAN vào năm 2015. Lần đầu tiên sau 40 năm tồn tại và phát triển, ASEAN đã thông qua Hiến chương ASEAN (11/2007), đặt nền móng pháp lý cho quá trình vận hành của hiệp hội.

Các nền kinh tế Nam Á tăng trưởng 8,1%. Trong đó, Ấn Độ trở thành "hiện tượng" trong nền kinh tế toàn cầu với tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2007 đạt 8,5% (riêng 6 tháng đầu năm, tăng trưởng đạt 9,3% - mức tăng cao nhất trong vòng 18 năm qua). Đầu tư phục hồi đã khiến Ấn Độ trở thành một trong những quốc gia hấp dẫn nhất thế giới về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài. Chính phủ nước này cam kết tiếp tục tiến hành cải cách thị trường tự do với việc tăng vốn FDI trong một số ngành, như bưu chính viễn thông từ 49% lên 74%, bảo hiểm từ 26% lên 49%; tiếp tục khuyến khích khu vực nông nghiệp cải cách sâu rộng, đồng thời thúc đẩy phát triển ngành năng lượng, sản xuất thêm 41 ngàn MW điện.

\* PGS, TS, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Khoa học Xã hội

Tuy nhiên, vấn đề đặt ra đối với Ấn Độ hiện nay là mở cửa hơn nữa nền kinh tế và thực hiện tự do hóa thương mại.

Trong hơn 3 năm qua, Nga đã vượt một "chặng đường dài" từ khắc phục khủng hoảng tài chính tiến tới bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao và ổn định. Tăng trưởng kinh tế vẫn giữ ở mức cao 7% năm 2007 do Nga đã khắc phục được hậu quả của tình trạng gián đoạn quan hệ kinh tế với các nước Liên Xô trước đây từ năm 1992, nền kinh tế phát triển mạnh theo hướng kinh tế thị trường có sự quản lý của nhà nước hoạt động có hiệu quả, có các cơ chế điều chỉnh phù hợp đưa nền kinh tế vượt qua nhiều trở ngại. Nga là một quốc gia có nguồn tài nguyên phong phú, nhất là dầu mỏ, khí tự nhiên, kim loại quý, than đá và gỗ. Trữ lượng dầu mỏ đã thăm dò chiếm 21% tổng trữ

lượng thế giới, sản lượng khai thác đạt 9,3 triệu thùng/ngày, chiếm 34% trữ lượng khí đốt của thế giới. Nga đứng đầu thế giới về xuất khẩu khí đốt và đứng thứ 2 về xuất khẩu dầu thô. Tổ hợp nhiên liệu - năng lượng Nga phát triển nhanh nhất, chiếm khoảng 1/4 GDP, chiếm 1/3 sản lượng công nghiệp và 1/2 nguồn thu ngoại tệ cho đất nước. Theo Hội đồng Năng lượng thế giới (WEC), những năm tới Nga vẫn là

nước cung ứng năng lượng quan trọng nhất cho châu Âu. Ngoài ra, Nga còn là vựa lúa mì của thế giới, hàng năm xuất khẩu khoảng 12 triệu tấn ngũ cốc; sản lượng thịt và sữa tăng cao. Các tập đoàn kinh tế lớn thế giới cho rằng Nga đang là sự lựa chọn an toàn cho các nhà đầu tư nước ngoài. Tổng giám đốc Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Ông Pa-xcan

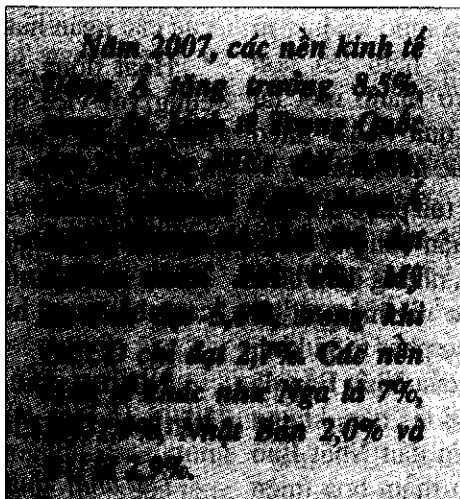
La-my bày tỏ mong muốn Nga sớm trở thành thành viên chính thức của tổ chức này.

Kinh tế Mỹ La-tinh tiếp tục đà phục hồi tăng trưởng nhanh. Ủy ban kinh tế Mỹ La-tinh đánh giá tăng trưởng GDP của Mỹ La-tinh năm 2007 đạt 5,6%, cao hơn 0,3% so với năm 2006 do dự trữ ngoại tệ tăng, hệ thống tài chính vững chắc hơn và chính sách tỷ giá hối đoái hợp lý hơn. Đây là năm thứ 6 liên tiếp, Mỹ La-tinh đạt mức tăng trưởng bình quân trên 4%/năm và cũng là năm đánh dấu thời kỳ tăng trưởng kinh tế liên tục dài nhất trong suốt 27 năm qua của khu vực này. Theo nhận định của Tập đoàn tài chính quốc tế BBVA, với chính sách tài chính duy trì vai trò chủ quản của các ngân hàng trung ương, tiến hành cải cách tài chính, đầu tư trực tiếp nước ngoài và dự trữ ngoại tệ tăng, kiểm soát được lạm phát

và sự ổn định kinh tế vĩ mô, Mỹ La-tinh đã giảm được lạm phát từ mức 11% năm 2003 xuống còn 8,5% năm 2007. Bra-xin là nước có nền kinh tế phát triển nhất ở Mỹ La-tinh, với thặng dư thương mại và dự trữ ngoại tệ lớn gấp hai lần so với tổng số nợ nước ngoài, mức tăng GDP đạt 4,4%. Hầu hết các nước trong khu vực đều có tỷ lệ lạm phát thấp, bình quân khoảng 6,4% và có vị thế chắc chắn trong thương

mại quốc tế. Đầu tư nước ngoài vào Mỹ La-tinh tăng 25% so với các nền kinh tế mới nổi khác và mức trung bình của toàn thế giới. Tăng trưởng kinh tế đã giúp cho Mỹ La-tinh giảm tỷ lệ nghèo đói xuống còn 8%. Đời sống người lao động được cải thiện đáng kể.

Năm 2007, GDP của các nền kinh tế công nghiệp phát triển (OECD) chỉ đạt 2,7%, giảm



0,5% so với năm 2006. Cuộc khủng hoảng nghiêm trọng nhất trong 16 năm qua trong lĩnh vực kinh doanh nhà đất là yếu tố làm nảy sinh những khó khăn trên các thị trường tài chính, tín dụng, đẩy kinh tế Mỹ rơi vào tình trạng suy giảm mạnh. Tốc độ tăng trưởng GDP chỉ đạt 1,9% - mức tăng thấp nhất trong 5 năm qua, giảm 1,4% so với mức tăng 3,3% năm 2006. Vực dậy nền kinh tế đang trì trệ trong bối cảnh giá dầu mỏ tăng cao, đồng USD giảm giá liên tục so với đồng ơ-rô và đồng yên, đang là một thách thức đối với chính quyền và các nhà kinh tế Mỹ. Tính đến hết tháng 12-2007, đồng USD đã giảm hơn 6% so với hồi tháng 8. Trong khi đó, thâm hụt tài khoản vãng lai của Mỹ đã lên tới 6,2% GDP, nguồn vốn đầu tư nước ngoài gián tiếp vào Mỹ giảm sút. Những nhân tố trên đã thúc đẩy các nhà đầu tư tăng cường chuyển vốn đầu tư từ USD sang vàng, làm cho giá vàng tăng mạnh. Lần đầu tiên trong vòng 28 năm qua, giá vàng đã tăng cao lên mức kỷ lục, từ hơn 600 USD/ao-xơ hồi đầu năm lên hơn 830 USD/ao-xơ. Vàng đã trở thành một tài sản đầu tư thay thế có hiệu quả và là "thiên đường an toàn tài sản" của các nhà đầu tư.

Kinh tế Nhật Bản vẫn tiếp tục phục hồi nhờ nhu cầu tiêu dùng và lợi nhuận công ty được cải thiện. Tuy vậy, năm 2007, những diễn biến trên chính trường trong nước và thiên tai đã ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế Nhật Bản. Báo Y-o-mu-ri của Nhật Bản đã nhận định năm 2007 được coi là "năm khủng hoảng lòng tin" đối với người dân Nhật Bản và cũng là năm xảy ra nhiều thảm họa thiên tai. Và kết quả là GDP của nước này đạt 2,0%, giảm 0,2% so với mức tăng 2,2% năm 2006.

Kinh tế Liên minh châu Âu (EU) tăng trưởng cao hơn tiềm năng, mặc dù lòng tin kinh doanh và tiêu dùng bị lung lay bởi cuộc khủng hoảng trên thị trường tài chính, giá dầu tăng, đồng ơ-rô tăng giá mạnh so với đồng USD khiến hàng hóa châu Âu trở nên đắt đỏ hơn đối với người tiêu dùng Mỹ. Theo đánh giá của Ủy ban châu Âu, tăng trưởng kinh tế của EU đạt 2,9%. Trong đó, tăng trưởng kinh

tế của các nước khu vực đồng ơ-rô đạt 2,6%. Nhờ các hoạt động kinh tế khá năng động, thâm hụt ngân sách của EU và khu vực đồng tiền chung châu Âu giảm xuống mức thấp nhất kể từ nhiều năm nay, tương đương với 1,1% GDP đối với EU và 0,8% đối với khu vực đồng tiền chung châu Âu. Kinh tế Đức - nền kinh tế lớn nhất của EU chỉ bị ảnh hưởng nhẹ bởi cuộc khủng hoảng tín dụng quốc tế trong thời gian ngắn và đã phục hồi. Theo đánh giá của Viện Nghiên cứu kinh tế Đức, tăng trưởng GDP của Đức đạt 2,4%, cao hơn 0,1% so với dự báo của chính phủ (2,3%). Đây cũng là mức tăng trưởng cao nhất kể từ sau năm 2000 đến nay. Lòng tin của giới đầu tư Đức vẫn ổn định. Kinh tế Pháp, nền kinh tế lớn thứ ba của EU đạt mức tăng 2%. Nhằm nỗ lực đối phó với những bất ổn trên thị trường tài chính thế giới, Ngân hàng trung ương châu Âu (ECB) đã rót gần 500 tỉ USD vào các thị trường tiền tệ để đáp ứng nhu cầu về tiền mặt của các ngân hàng.

Hoạt động cải cách kinh tế và giảm nợ cùng với việc thu hút nhiều đầu tư trực tiếp nước ngoài (hơn 20 tỉ USD năm 2007 so với 15 tỉ USD năm 2006) đã góp phần thúc đẩy kinh tế châu Phi tăng trưởng hơn 6% trong năm 2007. Trong đó, khu vực châu Phi Nam Xa-ha-ra đạt mức tăng trưởng hơn 4%, mức cao nhất trong hơn 3 thập kỷ qua.

### Những tác động tới tăng trưởng kinh tế thế giới

Thứ nhất, quá trình toàn cầu hóa từ sau khi "chiến tranh lạnh" chấm dứt đã kích thích sự gia tăng mạnh mẽ của nền thương mại thế giới. Từ năm 1990 đến năm 2006, tổng kim ngạch nhập khẩu trên toàn cầu đã tăng hơn 3 lần, từ 3,5 nghìn tỉ lên đến hơn 11,6 nghìn tỉ USD. Năm 2007, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng mạnh hơn 20% so với năm 2006 và đạt gần 1.500 tỉ USD. Hoạt động thương mại toàn cầu cũng sôi động hơn ở châu Á, Mỹ La-tinh và châu Phi. Tốc độ tăng trưởng thương mại thế giới năm qua đạt khoảng 7%.

*Thứ hai*, mức độ lưu chuyển dòng vốn tăng. Trên thực tế, cách đây 25 năm, tất cả các nước đều thực hiện kiểm soát tiền vốn. Phần lớn các biện pháp kiểm soát này hiện đã bị bãi bỏ, trong khi trên thế giới đã và đang diễn ra một cuộc cách mạng về kỹ thuật truyền thông, góp phần giảm mạnh chi phí chuyển tiền xuyên quốc gia.

*Thứ ba*, tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ ở hầu khắp các nền kinh tế đang phát triển, đặc biệt là các thị trường mới nổi ở châu Á. Mười năm sau cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ, châu Á đã tiến hành cuộc cải cách cơ cấu vĩ đại như hiện nay, nhất là về khung pháp lý. Nhiều quốc gia đã thay đổi mạnh mẽ về luật ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản... theo hướng minh bạch hơn, phù hợp với thông lệ quốc tế. Chính vì vậy, châu Á đang dư thừa ngoại tệ, cán cân thương mại thặng dư, đặc biệt có sự phối hợp tốt với các định chế tài chính khu vực nhằm ngăn ngừa nguy cơ khủng hoảng mới. Còn các nền kinh tế Đông Á đạt được mức tăng trưởng lớn nhất chưa từng có về mức dự trữ ngoại tệ (chỉ tính riêng dự trữ ngoại tệ đối với 9 nền kinh tế lớn nhất tăng thêm 451 tỉ USD trong 9 tháng đầu năm 2007, đạt 2.500 tỉ USD).

### Dự báo năm 2008

Theo dự báo của IMF, WB, OECD, kinh tế thế giới sẽ tiếp tục tăng trưởng khả quan trong 5 năm tới. Năm 2008, kinh tế thế giới tăng trưởng ở mức 4,6%. Không giống như những giai đoạn bùng nổ kinh tế trước đây khi tăng trưởng kinh tế thế giới chủ yếu nhờ vào yếu tố kinh tế Mỹ, Nhật Bản và châu Âu, hiện nay điểm tựa đang thuộc về châu Á, Mỹ La-tinh, Trung Đông và châu Phi.

Các tổ chức tài chính quốc tế đều nhận định rằng tốc độ tăng trưởng của các nền kinh tế mới nổi ở châu Á vẫn được duy trì một cách mạnh mẽ. Trong đó, Trung Quốc vẫn tiếp tục

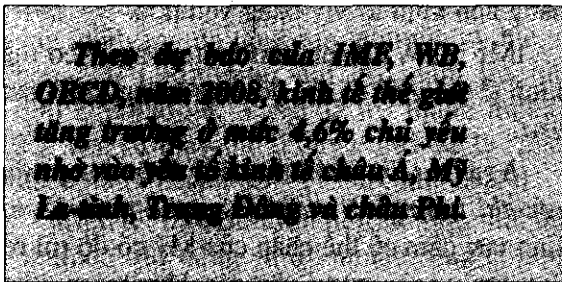
tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng đầu châu Á. Quá trình hội nhập sâu rộng kinh tế quốc tế cùng với việc đẩy mạnh cải cách kinh tế trong nước, nhất là cải cách doanh nghiệp nhà nước; sự phát triển giáo dục, công nghệ và quá trình đô thị hóa mạnh mẽ ở Trung Quốc là những nhân tố quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của nước này. Dự kiến, năm 2008, Trung Quốc đạt mức GDP là 10% trong khi đó, GDP của Ấn Độ dự báo đạt 8,4%, khu vực Đông - Nam Á là 6,1%. Bộ Thương mại và Phát triển kinh tế Nga cho biết, nhờ sự ổn định của kinh tế vĩ mô, GDP của nước này có thể tăng trưởng ở mức cao từ 6,5% đến 7%/năm giai đoạn 2008 - 2020. Tuy nhiên, theo WB, lạm phát vẫn là mối lo ngại lớn nhất đối với Nga, cho dù đã kiềm chế ở mức 9%/năm. Tăng trưởng của các NIEs châu Á có thể chậm lại trong năm tới do sự phụ thuộc vào xuất khẩu sang nền kinh tế Mỹ đang yếu hơn.

IMF và WB cảnh báo một số nguy cơ mà kinh tế thế giới có thể đối mặt trong thời gian tới:

*Nguy cơ lớn nhất là những biến động trên các thị trường tài chính.* Nguyên nhân là do lĩnh vực cầm cố thế chấp của Mỹ có độ rủi ro cao trước việc cung cấp các khoản vay cho những khách hàng có hồ sơ tín dụng dưới tiêu chuẩn. Điều này tác động đến các ngân hàng và cơ sở tín dụng trên phạm vi toàn cầu, làm cho các điều kiện tín dụng trở nên khó khăn hơn. IMF cũng đã đề cập đến ba nước có độ rủi ro cao nhất trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản là Ai-len, Tây Ban Nha và Anh, đồng thời nhận định thị trường nhà đất của châu Âu sẽ bị tác động giảm giá mạnh hơn so với thị trường nhà đất của Mỹ.

*Giá dầu mỏ thế giới có thể tiếp tục tăng mạnh* do tác động cộng hưởng của nhiều nhân tố khiến nguồn cung bị gián đoạn, như tình hình địa - chính trị bất ổn định ở Trung Đông; việc Mỹ xiết chặt lệnh trừng phạt tài chính đối với Iran; căng thẳng giữa Thổ Nhĩ Kỳ và

nhóm người Cuốc ở miền Bắc I-rắc; mối lo ngại về khả năng sản xuất dầu của các thành viên trong Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC)... Theo Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA), các nước thành viên OPEC chiếm hơn 1/3 nguồn cung cấp dầu mỏ thế giới, đã bắt đầu giảm sản lượng từ cuối năm 2006 nhằm ngăn chặn tình trạng giảm giá, trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ dầu gia tăng mạnh tại Trung Quốc và Ấn Độ. Ngoài ra, đồng USD tiếp tục mất giá do quyết định cắt giảm lãi suất của Cục dự trữ liên bang Mỹ nhằm đối phó với cuộc khủng hoảng thị trường bất động sản ở Mỹ và những khó khăn mà các ngân hàng nước này đang phải đối mặt... Phần lớn các dự báo đều thống nhất rằng, giá dầu thế giới năm 2008 vẫn đứng ở mức cao và dao động trong khoảng 70 USD - 75 USD/thùng.



*Tác động do hiệu ứng nhà kính.* Tại Hội nghị thay đổi khí hậu ở Ba-li (In-đô-nê-xi-a) tổ chức vào trung tuần tháng 12-2007, nhằm khắc phục hậu quả của tình trạng trái đất ấm dần lên, các nước tham gia hội nghị đã nhất trí trong việc quản lý Quỹ thích nghi, cụ thể là dùng tiền do các nước giàu đóng góp để chi cho các chương trình giúp các nước nghèo giảm bớt tác hại của thiên tai bắt nguồn từ biến đổi khí hậu. Liên hợp quốc cho rằng, tình trạng khí hậu trái đất nóng lên làm gia tăng tần suất và cường độ của các đợt nắng nóng, lũ lụt, hạn hán, gây thiệt hại lên tới hàng trăm tỉ USD. Do vậy, thế giới cần nỗ lực hơn nữa nhằm không chế các thiên tai, chú trọng đến

vấn đề cắt giảm khí thải ở những nước thải ra nhiều khí thải hàng đầu thế giới, tăng chi tiêu ngân sách cho hoạt động nghiên cứu năng lượng sạch.

*Tốc độ tăng trưởng kinh tế của các nước công nghiệp phát triển sẽ giảm nhẹ xuống còn 2,3% vào năm 2008, trong đó, kinh tế Mỹ sẽ giảm xuống ở mức 1,9%.* Các chuyên gia kinh tế Mỹ cho rằng nợ quốc gia gia tăng mạnh là "quả bom hẹn giờ" đối với nền kinh tế Mỹ, kéo theo cuộc khủng hoảng thị trường tài chính, giá nhà xuống thấp và giá nhiên liệu tăng cao. Mỗi ngày, Mỹ nợ thêm khoảng 1,4 tỉ USD, đến nay số nợ quốc gia của Mỹ chiếm 65% GDP. Sự ảm đạm của thị trường địa ốc và cuộc khủng hoảng niềm tin tại thị trường cho vay thế chấp ở Mỹ được IMF cho là nguyên nhân hạn chế tốc độ tăng trưởng tại những nước có quan hệ thương mại gần gũi với nền kinh tế lớn nhất thế giới này, đặc biệt là các nước Trung Mỹ, Mê-hi-cô và Ca-na-đa. Mặc dù vậy, phần lớn các dự báo đều cho rằng kinh tế Mỹ sẽ không rơi vào suy thoái. Kinh tế Nhật Bản sẽ tăng trưởng 1,7% vào năm 2008, đồng thời được cảnh báo rằng sự suy giảm toàn cầu và một đồng yên mạnh có thể gây trở ngại cho đà phục hồi kinh tế của nước này. IMF kêu gọi Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BOJ) không nên vội vã thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ do tình trạng giảm phát kéo dài trong những năm qua vẫn chưa thực sự thoái lui. Sau một thập kỷ phát triển mạnh mẽ, hiện khu vực Tây Âu đang bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng thị trường địa ốc Mỹ cũng như giá dầu mỏ không ổn định, do vậy các ngân hàng trung ương tại đây được khuyến cáo nên giữ nguyên tỷ lệ lãi suất để kiềm chế tình trạng này. Do việc thắt chặt các điều kiện tài chính trên toàn cầu, tăng trưởng GDP của EU năm 2008 dự kiến giảm xuống còn 2,6%, trong đó, khu vực đồng ơ-rô sẽ giảm xuống còn 2,1%. □